

Chức Vụ Được Thúc Đẩy Bởi Tình Yêu



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 2 Cô-rinh-tô 1:3–14, 2 Cô-rinh-tô 2:17, 2 Cô-rinh-tô 4:2, 1 Cô-rinh-tô 16:5–7, 2 Cô-rinh-tô 7:5–13, 2 Cô-rinh-tô 2:5–17.

CÂU GỐC: “Và, ấy là đang trong cơn khốn nạn lớn, tấm lòng quặn thắt, nước mắt đầm đề, mà tôi đã viết thư cho anh em, nào phải để cho anh em âu sầu, nhưng để làm cho anh em biết tình yêu dấu riêng của tôi đối với anh em vậy” (2 Cô-rinh-tô 2:4).

Sứ đồ Phao-lô không phải lúc nào cũng có cuộc sống dễ dàng. Bên cạnh cảnh tù đầy và những tình huống nguy hiểm đến tính mạng mà ông phải đối diện, Phao-lô cũng viết: “năm lần bị người Giu-đa đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục; ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị chìm tàu. Tôi đã ở trong biển sâu một ngày một đêm. Lại nhiều lần tôi đi đường nguy trên sông bến, nguy với trộm cướp, nguy với giữa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy trong các thành, nguy trong các đồng vắng, nguy trên biển, nguy với anh em giả dối; chịu khó chịu nhọc, lắm lúc thức đêm, chịu đói khát, thường khi phải nhịn ăn, chịu lạnh và lửa lò. Còn chưa kể mọi sự khác, là mỗi ngày tôi phải lo lắng về hết thầy các Hội thánh” (2 Cô-rinh-tô 11:24–28).

Điều chúng ta thấy trong các thư của ông gửi cho người Cô-rinh-tô là một phần của “sự lo lắng” sâu xa mà Phao-lô dành cho hội thánh này. Tuy nhiên, giữa tất cả những điều đó, tình yêu của ông dành cho họ không hề phai nhạt, cũng như tình yêu của Đấng Christ dành cho chúng ta chẳng bao giờ thay đổi. Thật vậy, chính từ Chúa Giê-su mà Phao-lô đã học cách yêu thương các hội thánh theo cách phản chiếu tình yêu mà Chúa Giê-su dành cho chúng ta (2 Cô-rinh-tô 5:14; xem 1 Cô-rinh-tô 11:1).

* Hãy nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho ngày Sa-bát 29 tháng 8.

Sự Tạ Ơn

Đọc 2 Cô-rinh-tô 1:3-7. Lý do nào khiến Phao-lô có thái độ tạ ơn ở đây?

Sự tạ ơn của Phao-lô tập trung vào sự yên ủi mà Đức Chúa Trời ban cho những người đang chịu đau khổ. Trong phân đoạn này, động từ *parakaleō* (yên ủi) và danh từ *paraklēsis* (sự yên ủi) cùng xuất hiện mười lần. Điều này chiếm một phần ba tổng số lần các từ này xuất hiện trong 2 Cô-rinh-tô (29 lần). Đức Chúa Trời được mô tả là “Cha hay thương xót, là Đức Chúa Trời ban mọi sự yên ủi. Ngài yên ủi chúng tôi trong mọi sự khốn nạn” (2 Cô-rinh-tô 1:3, 4).

Sự yên ủi mà một người nhận được từ Đức Chúa Trời không phải để giữ riêng cho chính mình (2 Cô-rinh-tô 1:4, 5). Chỉ tấm lòng đã từng chịu khốn khổ và đã nhận được sự an ủi của Đức Chúa Trời mới có thể truyền đạt sự yên ủi cách hiệu quả cho những người khác cũng đang ở trong cơn hoạn nạn.

Phao-lô có thể yên ủi người khác vì chính ông, trong những đau khổ của mình, đã nhận được sự yên ủi từ Đức Chúa Trời. “Như vậy, hoặc chúng tôi gặp hoạn nạn, ấy là cho *anh em* được yên ủi và được rồi; hoặc chúng tôi được yên ủi, ấy là cho *anh em* được yên ủi” (2 Cô-rinh-tô 1:6). Đây chính là tình yêu!

Phao-lô đang bày tỏ sự tạ ơn về điều gì trong 2 Cô-rinh-tô 1:8-11?

Phao-lô nói về sự hoạn nạn “quá chừng, quá sức mình” khiến ông và những người đồng công tưởng rằng mạng sống của họ đã đến hồi kết thúc (2 Cô-rinh-tô 1:8). Trong một khoảnh khắc, họ nghĩ rằng sự sống lại là hy vọng duy nhất của mình. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã giải cứu họ, và tình thế đã thay đổi (2 Cô-rinh-tô 1:10). Từ nỗi sợ chết (2 Cô-rinh-tô 1:8), họ vươn lên với niềm hy vọng chắc chắn rằng Đức Chúa Trời sẽ giải cứu họ một lần nữa (2 Cô-rinh-tô 1:10). Những chiến thắng của Đức Chúa Trời trong quá khứ cho chúng ta sự tin cậy rằng Ngài sẽ làm như vậy trong tương lai. Đức Chúa Trời dùng những hoạn nạn để dạy chúng ta tin cậy nơi Ngài. Gian khổ có thể dẫn chúng ta đến sự trưởng thành thuộc linh, ít nhất là trong mức độ chúng ta cho phép chúng kéo mình đến gần Đức Chúa Trời hơn. Sự tạ ơn của Phao-lô cũng bày tỏ quyền năng của lời cầu thay và lòng biết ơn mà chúng ta kinh nghiệm nhờ sự giải cứu của Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 1:11).

Bạn thấy điều gì là hữu ích khi đối diện với sự đau khổ mà, bằng cách này hay cách khác, tất cả chúng ta đều phải gặp?

Sự Thánh Sạch Và Thật Thà

Hôm qua, chúng ta học rằng tình yêu của Phao-lô dành cho người Cô-rinh-tô được bày tỏ qua việc ông yên ủi họ trong những gian khổ của họ, cũng như chính ông đã nhận được sự yên ủi từ Đức Chúa Trời trong những gian khổ của mình (2 Cô-rinh-tô 1:1-11). Hôm nay, chúng ta sẽ thấy rằng tình yêu của ông dành cho họ cũng được bày tỏ qua sự liêm chính mà ông và những người đồng công của ông đã thể hiện đối với các tín hữu trong hội thánh tại Cô-rinh-tô.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 1:12-14 trong ánh sáng của 2 Cô-rinh-tô 2:17 và 2 Cô-rinh-tô 4:2. Sự chân thành của Phao-lô bày tỏ tình yêu của ông dành cho người Cô-rinh-tô như thế nào?

2 Cô-rinh-tô 1:12-14 giới thiệu luận đề mà Phao-lô sẽ phát triển trong phần còn lại của thư. Sự liêm chính và chức vụ sứ đồ của ông đã bị một số người ở Cô-rinh-tô nghi ngờ. Họ cho rằng Phao-lô có tính cách dao động và thiếu dứt khoát, không xứng đáng với chức vụ sứ đồ. Đáp lại, Phao-lô nhấn mạnh rằng ông và các cộng sự của ông đã cư xử với họ bằng sự liêm chính cao nhất.

Hai từ mô tả cách cư xử của Phao-lô và các cộng sự của ông: thánh sạch và thật thà (2 Cô-rinh-tô 1:12). Từ “thánh sạch” xuất phát từ tiếng Hy Lạp haplotēs. Ở đây, từ này được dùng để diễn tả sự liêm chính cá nhân trong lời nói hoặc hành vi; nói ngắn gọn, nó bày tỏ sự trong sạch của động cơ (Ê-phê-sô 6:5, Cô-lô-se 3:22). Tương tự, từ “thật thà” (từ tiếng Hy Lạp eilikrineia) cũng chỉ về sự liêm chính và sự trong sạch của động cơ.

Người Cô-rinh-tô lẽ ra không nên nghi ngờ sự rõ ràng trong ý định của Phao-lô. Ông nói rõ rằng sự thánh sạch và thật thà của ông bắt nguồn từ Đức Chúa Trời. Ý tưởng này được Bản Dịch New English Translation diễn đạt rất đúng khi nói đến “động cơ trong sạch và sự chân thành đến từ Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 1:12). Cũng trong câu này, Phao-lô còn khẳng định rằng những phẩm chất thuộc linh trong chức vụ này được ban cho chúng ta “bởi ơn của Đức Chúa Trời.”

Có vẻ như những người chống đối Phao-lô đã hiểu sai lời ông trong những thư trước đó (2 Cô-rinh-tô 1:13, 14). Phao-lô bảo đảm rằng ý định của ông rõ ràng và có thể hiểu được. Ông chắc chắn rằng sự ngay thẳng trong lời nói, ý định và hành động của mình sẽ được bày tỏ rõ ràng “trong ngày Đức Chúa Jêsus chúng ta” (2 Cô-rinh-tô 1:14).

Bạn đã từng có kinh nghiệm nào khi động cơ hoặc ý định của mình, dù tốt đẹp và chân thành, bị nghi ngờ hoặc bị thách thức? Điều đó nên dạy bạn điều gì về việc phải cẩn thận ra sao khi nghi ngờ động cơ của người khác?

Thay Đổi Kế Hoạch Vì Tình Yêu

Chúng ta đã thấy rằng một số người ở Cô-rinh-tô nghi ngờ ý định và tình yêu của Phao-lô. Hôm nay, chúng ta sẽ xem xét một lý do cụ thể: việc ông thay đổi kế hoạch hành trình (2 Cô-rinh-tô 1:15-2:4).

Độc 1 Cô-rinh-tô 16:5-7. Kế hoạch hành trình ban đầu của Phao-lô là gì?

Phao-lô đã từng ở Cô-rinh-tô trước đó. Theo 1 Cô-rinh-tô 16:5, 6, ông dự định đi qua Ma-xê-đoan trên đường trở lại Cô-rinh-tô và, có lẽ, ở lại Cô-rinh-tô suốt mùa đông. Từ Cô-rinh-tô, ông sẽ đi đến Giu-đê cùng với số tiền dâng được quyên góp cho những người nghèo ở Giê-ru-sa-lem, không chỉ từ Ma-xê-đoan mà còn từ A-chai, Ga-la-ti và A-si. Tuy nhiên, ông đã thay đổi kế hoạch vì một tin xấu do Ti-mô-thê mang đến từ Cô-rinh-tô (1 Cô-rinh-tô 4:17, 1 Cô-rinh-tô 16:10, 2 Cô-rinh-tô 1:1).

Phao-lô dự định đi thẳng từ Ê-phê-sô đến Cô-rinh-tô và tại đó giải quyết những vấn đề do Ti-mô-thê báo cáo. Lộ trình mới sẽ là Ê-phê-sô—Cô-rinh-tô—Ma-xê-đoan—Cô-rinh-tô—Giu-đê (2 Cô-rinh-tô 1:15, 16). Ông đã đi từ Ê-phê-sô đến Cô-rinh-tô, nhưng rồi trở lại Ê-phê-sô. Kế hoạch của ông đã thay đổi. Ông không trở lại Cô-rinh-tô như đã định, ít nhất là không ngay lập tức, vì chuyến thăm gần nhất của ông đã không diễn ra tốt đẹp. Vì vậy, ông trở lại Ê-phê-sô và viết thư cho họ thay vì đến thăm. Ông thà gửi một lá thư còn hơn liều làm cho tình hình trở nên tệ hơn bằng một chuyến thăm khác (2 Cô-rinh-tô 2:1, 3).

Ý định của Phao-lô trong chuyến thăm cuối cùng đã bị hiểu sai. Một số tín hữu ở Cô-rinh-tô nói rằng ông không đáng tin và không đủ yêu thương họ (2 Cô-rinh-tô 1:17). Khi đáp lại những lời cáo buộc, ông hướng sự chú ý của người Cô-rinh-tô về phúc âm của Đấng Christ. Ông trung tín với ý định thăm người Cô-rinh-tô vào thời điểm thuận lợi nhất, cũng như Đức Chúa Trời đã thành tín trong việc làm ứng nghiệm các lời hứa của Ngài dành cho họ qua Đấng Christ (2 Cô-rinh-tô 1:18-22).

“Vì chúng cũng như các lời hứa của Đức Chúa Trời đều là phải trong Ngài cả, ấy cũng bởi Ngài mà chúng tôi nói ‘A-men,’ làm sáng danh Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 1:20).

Vì vậy, câu trả lời của ông không phải là một sự pha trộn khó hiểu giữa “phải” và “chăng” tùy theo hoàn cảnh như họ nói, nhưng là “luôn luôn Phải,” cũng như công việc của Đức Chúa Trời trong Đấng Christ là “luôn luôn Phải” (2 Cô-rinh-tô 1:19).

Do đó, lý do Phao-lô viết thư cho người Cô-rinh-tô thay vì đến thăm họ là vì tình yêu chân thành của ông dành cho họ, chứ không phải ngược lại (2 Cô-rinh-tô 2:4). Một chuyến thăm khác ngay sau chuyến thăm đau buồn sẽ khiến họ thêm đau lòng, chứ không đem lại niềm vui mà ông muốn mang đến bằng sự hiện diện của mình (2 Cô-rinh-tô 1:24, 2 Cô-rinh-tô 2:3). Ý định tốt đẹp của ông dễ bị hiểu sai biết bao!

Tha Thứ Và Tái Khẳng Định Tình Yêu

Thay vì đến thăm người Cô-rinh-tô lần thứ hai, sau khi trở về Ê-phê-sô, Phao-lô đã gửi lá thư được biết đến như là “lá thư nghiêm khắc” (xem 2 Cô-rinh-tô 2:3, 4; 2 Cô-rinh-tô 7:8, 12).

Đọc 2 Cô-rinh-tô 7:5–13. Kết quả của điều ông viết cho họ là gì, và phản ứng của Phao-lô trước kết quả đó ra sao?

Sau đó, Phao-lô và Tít gặp nhau tại Ma-xê-đoan, nơi Phao-lô nghe từ Tít tin tức tuyệt vời rằng những lời nghiêm khắc của ông đã đem lại kết quả tích cực, khiến lòng sứ đồ tràn đầy vui mừng. Nếu trước đó, một số người ở Cô-rinh-tô đứng về phía chống đối Phao-lô, thì nay hội thánh đã đứng về phía ông. Việc hỗ trợ các nhà lãnh đạo của chúng ta quan trọng biết bao. Là tín hữu hội thánh, chúng ta có thể làm cho công việc của họ dễ dàng hơn rất nhiều so với thực tế.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 2:5–11. Ý chính ở đây là gì?

Phân đoạn này liên quan đến một trường hợp kỷ luật trong hội thánh. Các học giả tranh luận liệu người phạm lỗi ở đây có phải là người loạn luân trong 1 Cô-rinh-tô 5:1–5 hay là một người khác, một người đã ảnh hưởng đến những người khác trong hội thánh trong việc cáo buộc Phao-lô không nhất quán và thiếu quan tâm đến họ qua những quyết định về hành trình của ông. Bối cảnh dường như nghiêng về lựa chọn thứ hai. Dù thế nào đi nữa, sự dạy dỗ quan trọng nhất của phân đoạn này liên quan đến cách hội thánh phải đối xử với một người đang ở trong tội lỗi.

Phân đoạn này dạy rằng mục đích của kỷ luật hội thánh là phục hồi qua sự tha thứ và qua việc tái khẳng định tình yêu thương đối với người phạm tội (2 Cô-rinh-tô 2:6–8, 10). Phân đoạn này cũng hàm ý rằng kỷ luật hội thánh có thể gây đau đớn, nhưng là điều cần thiết. Nghĩa là, dù có thiện chí đến đâu và muốn hướng về “ân điển,” một số hội thánh có thể không bao giờ đối diện hoặc xử lý tội lỗi nghiêm trọng, thậm chí công khai. Mặt khác, có những hội thánh lại rất cứng nhắc, không tha thứ và khắc nghiệt. Tội lỗi cần phải được xử lý, nhưng trong tình yêu. Vì vậy, Phao-lô có thể khuyên hội thánh hãy xác nhận lại tình yêu của mình đối với người phạm lỗi (2 Cô-rinh-tô 2:8), vì chính ông cũng yêu hội thánh (2 Cô-rinh-tô 2:4)!

Hội thánh tại Cô-rinh-tô có thể yêu thương người phạm lỗi (2 Cô-rinh-tô 2:8) vì chính họ là đối tượng của tình yêu Đức Chúa Trời qua tình yêu của Phao-lô. Điều này dạy chúng ta điều gì về tình yêu?

Đắc Thắng Trong Đấng Christ

Đọc 2 Cô-rinh-tô 2:12, 13. Sau khi viết “lá thư nghiêm khắc” cho họ, Phao-lô đã đi đâu? Ông đã làm gì tại đó?

Lòng Phao-lô không yên trong khi chờ đợi Tít (2 Cô-rinh-tô 7:5, 6). Dù bất an như vậy, ông vẫn không thể ngừng nói về Chúa Giê-su (2 Cô-rinh-tô 2:12). Ông yêu Chúa Giê-su biết bao. Vào thời điểm đó, ông vẫn chưa biết kết quả của lá thư mình. Ông nóng lòng muốn gặp Tít để biết về phản ứng của tín hữu Cô-rinh-tô.

Công việc của Phao-lô tại Trô-ách thành công, nhưng “ông không thể ở đó lâu. ‘Sự lo lắng về hết thảy các hội thánh,’ và đặc biệt là hội thánh tại Cô-rinh-tô, đè nặng trong lòng ông. Ông đã hy vọng gặp Tít tại Trô-ách và muốn biết từ học trò mình về những lời khuyên bảo và quả trách gửi cho các anh em Cô-rinh-tô đã được tiếp nhận như thế nào, nhưng trong điều này ông đã thất vọng. ‘Tôi chẳng được yên lòng,’ ông viết về kinh nghiệm này, ‘vì không gặp Tít là anh em tôi.’ Vì vậy, ông rời Trô-ách và băng qua Ma-xê-đoan. Tại Phi-líp ông gặp Ti-mô-thê.”—Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 323.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 2:14–17. Phản ứng của Phao-lô như thế nào khi gặp Tít tại Ma-xê-đoan và nghe về sự đáp ứng tích cực của người Cô-rinh-tô?

Trong niềm vui bùng nổ, Phao-lô khẳng định rằng Đức Chúa Trời “làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn” (2 Cô-rinh-tô 2:14). Thật là một lời tuyên bố kỳ diệu! Một tấm lòng đầy dẫy sự hiện diện của Đấng Christ sẽ lan tỏa “mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn” (2 Cô-rinh-tô 2:14).

Phao-lô vui mừng trong Đấng Christ vì lá thư đau buồn đã sinh ra bông trái mà ông mong muốn gặt hái (2 Cô-rinh-tô 7:5–9). Đây là một chiến thắng lớn. Đồng thời, trong 2 Cô-rinh-tô 2:17, Phao-lô tái khẳng định sự chân thành của mình với tư cách là sứ đồ của Đấng Christ (2 Cô-rinh-tô 2:17, 2 Cô-rinh-tô 1:12). Theo phân đoạn này, điều phân biệt một tôi tớ trung tín của Đấng Christ với một người hầu việc giả dối là: người giả dối lợi dụng phúc âm vì tư lợi, còn người trung tín rao giảng Lời Đức Chúa Trời với tình yêu chân thành dành cho Đấng Christ.

Điều gì thúc đẩy bạn trong mọi việc bạn làm, đặc biệt khi bạn làm điều đó trong danh Chúa Giê-su?

NGHIÊN CỨU BỒ TÚC: Đọc Ellen G. White, “The Message Heeded,” tr. 323–334, trong *The Acts of the Apostles*.

“Những người đã từng mang những nỗi đau buồn lớn nhất thường là những người đem lại sự yên ủi lớn nhất cho người khác, mang ánh nắng đến bất cứ nơi nào họ đi. Những người như vậy đã được rèn luyện và trở nên dịu dàng bởi những khổ đau của họ; họ không mất lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời khi hoạn nạn ập đến, nhưng càng bám chặt hơn vào tình yêu bảo vệ của Ngài. Những người như vậy là bằng chứng sống động về sự chăm sóc dịu dàng của Đức Chúa Trời.”—Ellen G. White, *God’s Amazing Grace*, tr. 122.

“Một đời sống Cơ Đốc được dâng hiến luôn tỏa ra ánh sáng, sự yên ủi và bình an. Đời sống ấy được đặc trưng bởi sự trong sạch, tế nhị, đơn sơ và hữu ích. Đời sống ấy được dẫn dắt bởi tình yêu vô vị kỷ, là tình yêu làm cho ảnh hưởng của người ấy trở nên thánh khiết. Đời sống ấy đẩy dẩy Đấng Christ và để lại một vết sáng ở bất cứ nơi nào người sở hữu nó đi qua.”—*God’s Amazing Grace*, tr. 122.

“Sứ đồ Phao-lô thấy cần phải quả trách điều sai trái trong hội thánh, nhưng ông không mất tự chủ khi quả trách lỗi lầm. Ông cẩn thận giải thích lý do cho hành động của mình. Ông đã hành động thận trọng biết bao hầu để lại ấn tượng rằng ông là bạn của người lầm lỗi! Ông làm cho họ hiểu rằng việc gây đau đớn cho họ cũng khiến ông đau đớn. Ông để lại trong tâm trí họ ấn tượng rằng lợi ích của ông gắn liền với lợi ích của họ.”—Ellen G. White Comments, *The SDA Bible Commentary*, quyển 6, tr. 1094.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong 2 Cô-rinh-tô 2:1–14, Phao-lô khẳng định sự liêm chính của mình trong chức vụ. Vì sao phẩm chất này của người hầu việc Chúa lại quan trọng đến vậy?
2. Việc Phao-lô thay đổi kế hoạch hành trình cho chúng ta biết gì về sự cần thiết của tính linh hoạt trong chức vụ Cơ Đốc? Vì sao việc sẵn sàng thay đổi khi cần thiết là quan trọng?
3. Phao-lô đã đối diện với nỗi đau đớn và lo âu trong chức vụ của mình. Điều này cho thấy rõ rằng các nhà lãnh đạo hội thánh là con người và cũng dễ bị đau khổ như bất kỳ ai khác. Các tín hữu hội thánh có thể làm gì để giúp công việc của họ nhẹ bớt?
4. Phao-lô nhắc đến sự không yên lòng của mình (2 Cô-rinh-tô 2:13) ngay trước khi nói đến sự đắc thắng của ông trong Đấng Christ (2 Cô-rinh-tô 2:14). Làm sao ông có thể nói về sự yếu đuối và sức mạnh của mình cùng một lúc? Chúng ta có thể làm điều đó như thế nào?